

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày: 13/6/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các hội thẩm nhân dân:

1-Ông Dương Văn Toàn.

2-Ông Thân Văn Nhân.

-Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 07/ 5/ 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 30/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn C, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1967; con bà: Tô Thị N, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2019 đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

-Người làm chứng: Ông Lê Xuân K, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

-Người chứng kiến: Ông Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1967. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 08/01/2019 tại cửa nhà nghỉ "Đồng Quê" của anh Lê Xuân K, sinh năm 1969, ở thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện V bắt quả tang Nguyễn Minh H, sinh năm 1995, trú quán: thôn C, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

Nguyễn Minh H tự giao nộp trong lòng bàn tay phải của mình 02 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, trong đó: 01 túi ni lon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi ni lon bên trong đựng 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén có chữ "WY" được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT" và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mi.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 08/01/2019, Công an huyện V ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT".

Ngày 10/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số 60 /KL-KTHS, kết luận:

"Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,170 gam.

03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,314 gam".

Quá trình điều tra Nguyễn Minh H khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 08/01/2019, H đang đi chơi một mình ở ngã tư đường của thôn H 2, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì có bạn mới quen chỉ biết tên B còn họ tên đầy đủ, địa chỉ không biết dùng số điện thoại di động 0368.878.962 gọi điện đến nói H đợi để đến gặp có việc. Khoảng 05 phút sau, B đi xe mô tô (H khai không nhớ loại xe, biển số) đến điểm hẹn gặp H rồi B rủ H đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý và nói đi xe đến thôn M, xã H để mua ma túy. Sau đó, B điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau đến khu vực chợ M ở thôn H 2, xã H, huyện V thì đỗ xe lại rồi B lấy 500.000đồng đưa cho H cầm để đi mua ma túy. B đứng ngoài đường đợi còn H cầm tiền đi bộ vào khu nhà dân ở cạnh chợ, đi tới cửa một ngôi nhà cấp 4 (H khai không nhớ ngôi nhà nào) rồi đứng ngoài cửa đưa 500.000đồng qua khe cửa cho một người phụ nữ nhưng không nhìn thấy mặt (H khai chỉ nghe nói tên là T còn có phải tên T hay không thì không biết và chưa gặp mặt bao giờ) nói "bán cho hai nước và ba mã" (tức bán cho 200.000đồng ma túy tổng hợp dạng bột và 300.000đồng ma túy tổng hợp dạng viên nén) thì người này đưa cho H 02 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đựng ma túy, trong đó: 01 túi ni lon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi ni lon bên trong đựng 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên

một mặt của mỗi viên có chữ “WY”. H cầm hai túi ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay phải đi bộ ra chỗ B đợi chờ tay cho B xem và nói đã mua được ma túy. Sau đó, H vẫn cầm hai túi ma túy mua được ở lòng bàn tay phải ngồi lên xe mô tô để B điều khiển xe mô tô chở H về nhà nghỉ “Đồng Quê” ở thôn X, xã T, huyện V thuê phòng sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày 08/01/2019, khi B điều khiển xe mô tô đến cửa nhà nghỉ thì H xuống xe đi bộ vào quây lễ tân của nhà nghỉ để thuê phòng thì bị Công an huyện V bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy vừa mua được còn B điều khiển xe mô tô bỏ chạy nên Công an không bắt giữ được.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận ngoài việc mua ma túy tại ngôi nhà ở thôn M 2, xã H, huyện V nêu trên thì khoảng 18 giờ ngày 07/01/2019, H cùng B đến ngôi nhà này mua 200.000đồng ma túy tổng hợp dạng tinh thể màu trắng rồi đi về khu vực cạnh nhà nghỉ “Đồng Quê” ở thôn X, xã T, huyện V sử dụng. Toàn bộ số ma túy mua ngày 07/01/2019, bị cáo khai đã sử dụng hết, không thu giữ được vật chứng làm căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự nên ngày 02/4/2019, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 167 của Chính phủ.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSVY ngày 06/5/2019 của VKSND huyện V, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thấy được tội lỗi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố của bản cáo trạng, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - BLHS xử phạt Nguyễn Minh H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 08/01/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 0,445 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Minh H 01 chiếc điện thoại nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 08/01/2019, Nguyễn Minh H đến khu nhà dân cạnh chợ M ở thôn M 2, xã H, huyện V mua của người phụ nữ không quen biết 0,484 gam ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/01/2019, H cùng bạn tên B mang số ma túy trên đến nhà nghỉ "Đồng Quê" ở thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang thuê phòng để sử dụng thì H bị Công an huyện V bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan còn B chạy thoát. Bản cáo trạng số 35/CT- VKSVY ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: trong vụ án này có một mình bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS. Do đó HĐXX cần cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 – BLTTHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa có vợ con và không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Đối với người đi mua ma túy cùng, H khai chỉ biết tên B, không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ ở đâu đồng thời không nhớ biển kiểm soát xe mô tô B chở H đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với người phụ nữ bán ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh tại khu vực thôn M 2, xã H, huyện V nhưng không xác định được nên tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Đối với anh Lê Xuân K là chủ nhà nghỉ "Đồng Quê" không biết việc H đến thuê phòng để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Số điện thoại di động 0368.878.962, H khai là của B, quá trình điều tra xác định được đăng ký chủ sở hữu là Trần Công T, sinh năm 1983, ở thôn Đ 1, xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi sử dụng số điện thoại này, anh T đã vứt sim đi từ cuối năm 2017, đến nay không biết ai sử dụng, anh T và bị cáo H đều xác định chưa gặp nhau bao giờ nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với hành vi mua và sử dụng ma túy ngày 07/01/2019, bị cáo khai đã sử dụng hết, không thu giữ được vật chứng làm căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự nên ngày 02/4/2019, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 167 của Chính phủ là phù hợp pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,445 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo xác định bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 – Bộ luật hình sự.

(2) Xử phạt: Nguyễn Minh H 16 (mười sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/01/2019.

(3) Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47- BLHS, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106- BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 0,445 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

Trả lại Nguyễn Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

(4) Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 – BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

(5) Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 334- BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Văn Hợp